

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ SẢN XUẤT TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ SẢN XUẤT TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM TELEVISION PRODUCTION AND MEDIA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET NAM TELEVISION PRODUCTION.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109561959

3. Ngày thành lập: 22/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 58 phố Tiểu Công Nghệ, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02437876935

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất các phim video, các chương trình truyền hình (Trừ hoạt động báo chí và các loại Nhà nước cấm)	5911(Chính)
2.	Hoạt động hậu kỳ (Trừ hoạt động báo chí và các loại Nhà nước cấm)	5912
3.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ hoạt động phát hành chương trình truyền hình; hoạt động báo chí và các loại Nhà nước cấm)	5913
4.	Hoạt động chiếu phim (Trừ loại Nhà nước cấm)	5914
5.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Trừ xuất bản âm nhạc)	5920
6.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
7.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
8.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
9.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
10.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310

11.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Dịch vụ tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện	8230
13.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa; Kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
14.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
17.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
19.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
20.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu	9000
21.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
23.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: cho thuê lại lao động	7820
24.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: cho thuê lại lao động trong nước	7830

6. Vốn điều lệ: 3.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 360.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LIÊN	Số 76 Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	122.400	1.224.000.000	34,000	001182023115	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	122.400	1.224.000.000	34,000		
2	NGÔ THỊ HẢO	Số 209 A, Tập thể Tổng Công ty lắp máy, số 124 Phố Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	118.800	1.188.000.000	33,000	001181002108	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	118.800	1.188.000.000	33,000		

3	NGUYỄN QUANG HÙNG	Số 76 Xuân Thủy, Tập thể Phân viện báo chí, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	118.800	1.188.000.000	33,000	001072012776
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	118.800	1.188.000.000	33,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ THỊ HẢO

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/08/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001181002108

Ngày cấp: 19/04/2017

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 209 A, Tập thể Tổng Công ty lắp máy, số 124 Phố Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 209 A, Tập thể Tổng Công ty lắp máy, số 124 Phố Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội